

**CÔNG AN TỈNH TÂY NINH
PHÒNG CS.PCCC VÀ CNCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /PCCC&CNCH-CTPC

Tây Ninh, ngày tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Công ty cổ phần đầu tư Sài Gòn VRG.

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC số 18/TD-PCCC ngày 25/01/2021 và Văn bản thẩm duyệt thiết kế về PCCC số 134/TD-PCCC&CNCH ngày 10/10/2022 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Tây Ninh cấp.

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy số 2067/2022/CV-SVI ngày 17 tháng 10 năm 2022 của: Công ty cổ phần đầu tư Sài Gòn VRG.

Người đại diện theo pháp luật là ông: Lư Thanh Nhã, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Căn cứ biên bản kiểm tra kết quả nghiệm thu ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Tây Ninh.

Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Tây Ninh chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của công trình Khu nhà xưởng tiêu chuẩn lô 33-5, 33-6 (09 hạng mục gồm: Nhà xưởng tiêu chuẩn B, 06 Nhà bảo vệ của từng nhà xưởng nhỏ, Nhà bảo vệ khu, Trạm bơm) với các nội dung sau:

Địa điểm xây dựng: Lô 33-5, 33-6, Đường N16, KCN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư Sài Gòn VRG.

Đơn vị tư vấn giám sát xây dựng: Công ty cổ phần đầu tư và tư vấn xây dựng Phú An Thành.

Đơn vị tư vấn giám sát PCCC: Công ty TNHH phát triển đầu tư và tư vấn xây dựng Phú Thành.

Đơn vị thi công xây dựng: Công ty cổ phần Ánh Dương Building.

Đơn vị thi công ốp chống cháy cho kết cấu: Công ty TNHH đầu tư xây dựng Nhật Phong.

Đơn vị thi công PCCC: Công ty TNHH TMDV thiết bị PCCC Tây Bắc.

Quy mô: Khu nhà xưởng tiêu chuẩn lô 33-5, 33-6 (09 hạng mục gồm: Nhà xưởng tiêu chuẩn B, 06 Nhà bảo vệ của từng nhà xưởng nhỏ, Nhà bảo vệ khu, Trạm bơm) được xây dựng trên khu đất có diện tích 42.189,4m², trong đó:

- Nhà xưởng tiêu chuẩn B, gồm

+ Nhà xưởng tiêu chuẩn B có diện tích 12.600m^2 ($70\text{m} \times 180\text{m}$) được chia làm 6 nhà xưởng nhỏ mỗi nhà xưởng diện tích $2.067,12\text{m}^2$ ($29,7\text{m} \times 69,6\text{m}$), 01 tầng (01 trệt và 01 lửng diện tích $71,5\text{m}^2$ ($6,5\text{m} \times 11\text{m}$), không quá 40% diện tích sàn (tính toán 3,45%)), cao tới đỉnh cột và mái $7,75\text{m} - 9,2\text{m}$.

+ 06 Nhà bảo vệ cửa từng nhà xưởng nhỏ, mỗi nhà bảo vệ diện tích $12,5\text{m}^2$ ($2,5\text{m} \times 5\text{m}$), 01 tầng, cao tới đỉnh mái $3,3\text{m}$.

- Nhà bảo vệ khu có diện tích $13,78\text{m}^2$ ($2,5\text{m} \times 5,5\text{m}$), 01 tầng, cao tới đỉnh mái $3,3\text{m}$.

- Trạm bơm có diện tích $22,68\text{m}^2$ ($4,2\text{m} \times 5,4\text{m}$), 01 tầng, cao tới đỉnh cột và mái $3,35\text{m}$.

** Các hệ thống phòng cháy chữa cháy và hệ thống kỹ thuật khác có liên quan:*

- Hệ thống báo cháy tự động, gồm: 01 trung tâm báo cháy địa chỉ 02 loop loại Horing lắp đặt tại nhà bảo vệ khu, 18 đầu báo cháy khói dạng tia chiếu, 18 đầu báo cháy khói loại thường cho nhà xưởng B (mỗi nhà xưởng nhỏ có 03 đầu báo cháy khói dạng tia chiếu, 03 đầu báo cháy khói loại thường) và các bộ nút nhấn, chuông báo.

- Hệ thống chữa cháy bằng nước:

+ Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà, gồm: 05 trụ ngoài nhà, 05 tủ chữa cháy ngoài nhà (mỗi tủ gồm 02 cuộn vòi A và 02 lăng A), 01 trụ chờ tiếp nước. Mạng đường ống đi mạng vòng khép kín, sử dụng ống STK DN150, ra trụ chữa cháy ngoài nhà DN100;

+ Hệ thống hòng nước chữa cháy trong nhà, gồm: 24 tủ chữa cháy trong nhà cho nhà xưởng B (mỗi nhà xưởng nhỏ có 04 tủ). Mạng vòng khép kín, sử dụng ống STK DN100, giảm DN65, ra hòng DN65;

- Hệ thống chữa cháy tự động sprinkler, gồm: 1.440 đầu phun loại K5.6 cho nhà xưởng B (mỗi nhà xưởng nhỏ có 240 đầu phun). Mạng vòng khép kín, sử dụng ống STK DN100, ống nhánh DN40, DN32, DN25.

- Cụm bơm chữa cháy, gồm: 01 bơm động cơ điện Elektrim có công suất 160kW , đầu bơm BNTNT có thông số $H = 95 - 55,3 \text{ m.c.n}$; $Q = 198 - 600\text{m}^3/\text{h}$ (bơm chính); 01 bơm động cơ diesel Sman có công suất 170kW , đầu bơm BNTNT có thông số $H = 95 - 55,3 \text{ m.c.n}$; $Q = 198 - 600\text{m}^3/\text{h}$ (bơm dự phòng) và 01 bơm điện TMX có công suất 4kW , đầu bơm BNTNT có thông số $H = 110 - 50,2 \text{ m.c.n}$, $Q = 7,01 - 14,5\text{m}^3/\text{h}$ (bơm bù áp) và các thiết bị phụ trợ cho trạm bơm như tủ điều khiển bơm, bình tích áp, công tắc dòng chảy, công tắc áp lực...của hệ thống dùng để cung cấp nước chữa cháy cho hệ thống Sprinkler, hòng nước trong nhà, hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà;

- Bể nước chữa cháy gồm: 01 bể nước ngầm, có kích thước khoảng 540m^3 ($7,4\text{m} \times 25,4\text{m} \times 2,9\text{m}$) dùng để cấp nước cho hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài

nhà, hệ thống hòng nước chữa cháy trong nhà và hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler.

- Hệ thống thông gió, hút khói, gồm: 10 quạt hút khói, mỗi quạt có lưu lượng $8.400\text{m}^3/\text{h}$, 20 quạt hút khói, mỗi quạt có lưu lượng $14.000\text{m}^3/\text{h}$ cho nhà xưởng B (trong đó 02 nhà xưởng nhỏ ở hai đầu hồi mỗi nhà xưởng 05 quạt hút khói, mỗi quạt có lưu lượng $8.400\text{m}^3/\text{h}$; 04 nhà xưởng ở giữa, mỗi nhà xưởng 05 quạt hút khói, mỗi quạt có lưu lượng $14.000\text{m}^3/\text{h}$).

- Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn, gồm: 78 đèn chiếu sáng sự cố và 12 biển báo chỉ dẫn lối ra thoát nạn cho nhà xưởng B, bố trí trên lối, đường thoát nạn, cầu thang bộ để chiếu sáng, chỉ dẫn lối đi và dễ quan sát.

- Trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu, gồm: 96 bình CO2 5kg, 96 bình bột ABC 8kg cho nhà xưởng B (mỗi nhà xưởng nhỏ bố trí 16 bình CO2 5kg và 16 bình bột ABC 8kg).

- Hệ thống chống sét, gồm: 01 kim thu sét hiện đại có bán kính 120m trên mái Nhà xưởng B, dây dẫn cáp đồng trần dẫn từ kim thu sét đầu nổi vào bãi tiếp địa, dây cáp đồng trần dẫn từ kim thu sét dẫn xuống đầu nổi vào bãi tiếp địa.

Nội dung được nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy:

1. Bậc chịu lửa; Bố trí công năng của công trình liên quan đến phòng cháy và chữa cháy; Hạng nguy hiểm cháy, nổ;

2. Đường giao thông cho xe chữa cháy; Khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy; Giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan;

3. Lối, đường thoát nạn; Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn;

4. Hệ thống báo cháy tự động;

5. Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà; Hệ thống hòng nước chữa cháy trong nhà; Hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler;

6. Trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu;

7. Hệ thống thông gió, hút khói;

8. Giải pháp cấp điện cho hệ thống phòng cháy và chữa cháy; Hệ thống chống sét.

Các yêu cầu kèm theo:

- Thực hiện đúng quy trình, quy định về vận hành sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế các hệ thống, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan;

- Duy trì liên tục chế độ hoạt động bình thường của hệ thống, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và hệ thống kỹ thuật có liên quan đã được lắp đặt theo đúng chức năng trong suốt quá trình sử dụng;

- Thực hiện đầy đủ các điều kiện an toàn PCCC đối với cơ sở trước khi đưa vào hoạt động theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;

- Khi cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng công trình phải đảm bảo các yêu cầu về PCCC theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ, sau đó gửi hồ sơ đến cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH để thẩm duyệt theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Cảnh sát PCCC và CNCH;
- Lưu: Đội Công tác phòng cháy.

TRƯỞNG PHÒNG

Đại tá Nguyễn Văn To